TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HS-ST
Ngày: 12-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Nông Phú.

Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Bùi Tấn Dũng.
Ông Nguyễn Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Thành Tâm, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Lý Văn D, sinh ngày 19 tháng 11 năm 1997, tại Đồng Tháp. Nơi cư trú: khóm T 1, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn L (chết) và bà Phan Thị T; chưa có vợ con; tiền sự: không; tiền án: 01 lần. Ngày 18/11/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong án phạt tù ngày 06/7/2021, chưa thi hành xong án phí hình sự, dân sự sơ thẩm; nhân thân: Ngày 27/9/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản, thời gian thử thách 01 năm, tính từ ngày 27/9/2016, chấp hành xong án treo ngày 13/3/2017; bị bắt, tạm giam: Không; có mặt.

- *Bị hại*: Vương Thị Bích T1, sinh ngày 06/4/1987; nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện P, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác*:

Người làm chứng: Nguyễn Thị Hồng Nhi (Người giám hộ là chị Hồ Nguyễn Ngọc D), Phan Thị T, Nguyễn Thị V, Phan Thanh K, Trần Văn S (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/11/2019, Lý Văn D bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và trộm cắp tài sản, chấp hành xong án phạt tù ngày 06/7/2021, chưa thi hành xong phần án phí hình sự, dân sự sơ thẩm.

Khoảng 22 giờ 52 phút ngày 23/12/2022, D lén lút vào khu vực căn tin Trường Trung học phổ thông H, thuộc khóm T 1, thị trấn T trộm cắp số tiền 327.000 đồng của chị Vương Thị Bích T1 là chủ căn tin. Sau đó, chị T1 phát hiện mất trộm tài sản nên trình báo sự việc. Quá trình làm việc với Công an thị trấn T, D thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản.

Quá trình điều tra, Lý Văn D thừa nhận do không có tiền tiêu xài nên chuẩn bị 01 thanh sắt, 01 cây kìm kim loại để trong cặp da, khoảng 22 giờ ngày 23/12/2022, D điều khiển xe đạp đến chỗ hàng rào lưới B40 của Trường Trung học phổ thông H, để cặp, đôi dép bên ngoài và trèo qua hàng rào, phát hiện cửa sau căn tin không đóng nên lẻn vào bên trong, thấy có camera, lấy bàn nhựa che lại, quan sát xung quanh phát hiện một cái tủ có ổ khóa, bị cáo dùng thanh sắt mở khóa và lấy số tiền bên trong tủ là 327.000 đồng. Sau đó, bị cáo lấy xe đạp chạy về nhà, bỏ lại đôi dép, cặp da ở hiện trường.

Vật chứng thu giữ:

- 01 đôi dép cao su màu đen, trên thân dép có hình con gấu, là tài sản cá nhân của D, giá trị không lớn, bị cáo không nhận lại; 01 cặp da màu đen; 01 kìm bằng kim loại, tất cả đã qua sử dụng, là công cụ bị cáo dùng vào mục đích phạm tội.

- 01 bàn màu xanh dương, cao 0,5m, rộng 0,44m, dài 0,64m, ở góc bàn có một chỗ bị bể nhỏ, D lấy trong căn tin để che camera và che mặt; tiền Việt Nam 327.000 đồng là số tiền bị can giao nộp lại từ hành vi lấy trộm; là các tài sản của bị hại. Ngày 07/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại Vương Thị Bích T1.

- Đối với khúc kim loại dài khoảng 60cm, bị cáo dùng làm công cụ bẻ ổ khóa; chiếc quần thun màu xanh, bị can mặc trên người lúc thực hiện hành vi lấy trộm, bị cáo khai đã ném bỏ. Cơ quan cảnh sát điều tra đã truy tìm, nhưng không tìm được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Vương Thị Bích T1 đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không yêu cầu bồi thường..

Tại Cáo trạng truy tố số 16/CT-VKSHN ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS), xử phạt bị cáo Lý Văn D từ 09 đến 12 tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản". Vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu đôi dép, cặp da và cây kìm nêu trên. Về dân sự: Không có yêu cầu.

Bị cáo D không tranh luận; lời nói sau cùng, bị cáo xin thời gian 01 tháng để chuẩn bị đi chấp hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn D khai nhận hành vi của mình như nội dung Cáo trạng, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án, chứng minh được:

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự có hành vi cố ý trực tiếp trộm cắp tài sản là số tiền 327.000 đồng của bị hại Vương Thị Bích T1, mặc dù đã bị kết án về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Do đó, đã đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Lý Văn D phạm "Tội trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:...

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;..."

[4] Như vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo D là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, trực tiếp xâm phạm tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, làm cho nhân dân hoang mang lo lắng; là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có tác dụng phòng ngừa chung, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[6] Về nhân thân: Bị cáo từng có 01 tiền án (đã xóa án tích); 01 tiền án sử dụng để làm yếu tố cấu thành tội phạm.

[7] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã giao nộp lại số tiền đã trộm, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS, trình độ học vấn không biết chữ nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[9] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có điều kiện kinh tế nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[10] Đề nghị của Kiểm sát viên, ý kiến của người bào chữa tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu nên không xem xét.

[12] Về vật chứng: Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[13] Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[14] Những vấn đề khác Viện kiểm sát không đề cập, nên không xem xét.

[15] Đối với việc bị cáo đề nghị có thời gian để chấp hành án sẽ được xem xét trong giai đoạn thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

1.1. Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn D phạm “Tội trộm cắp tài sản”.

1.2. Xử phạt bị cáo Lý Văn D 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 (một) đôi dép cao su màu đen, trên thân dép có hình con gấu; 01 (một) cái cặp da màu đen; 01 (một) cây kìm bằng kim loại, tất cả đã qua sử dụng. Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý theo Biên bản Về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06 tháng 3 năm 2023.

3. Về án phí, Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lý Văn D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12 tháng 4 năm 2023). Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại (nếu có);
- Viện kiểm sát, Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp;
- Cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Nơi đang giam giữ bị cáo (nếu có);
- Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền;
- Cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương nơi giám sát, giáo dục người được hưởng án treo (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Nông Phú